

## QUYẾT ĐỊNH

### Ban hành Quy chế xét tôn vinh cho doanh nghiệp, doanh nhân hoạt động trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

#### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6  
năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản  
quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 2172/TTr-SNV ngày  
28 tháng 10 năm 2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế xét tôn vinh cho  
doanh nghiệp, doanh nhân hoạt động trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

### **Điều 2. Hiệu lực thi hành:**

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 19 tháng 11 năm 2024 và  
thay thế Quyết định số 58/2019/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2019 của Ủy  
ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế xét tôn vinh cho doanh nghiệp, doanh nhân  
hoạt động trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND  
ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi khoản 1 Điều 5  
Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 58/2019/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9  
năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế xét tôn vinh cho  
doanh nghiệp, doanh nhân hoạt động trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện:**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc  
các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và

thành phố Huế; Lãnh đạo các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; Thủ trưởng các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Ban TĐ-KT Trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Nội vụ, Tư pháp;
- Ban TĐKT, Sở Nội vụ;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TĐKT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Phương**

## QUY CHẾ

### Xét tôn vinh cho doanh nghiệp, doanh nhân hoạt động trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

(Kèm theo Quyết định số 84/2024/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2024  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

## Chương I

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định đối tượng, nguyên tắc, tiêu chuẩn, điều kiện, tiêu chí, thủ tục, hồ sơ tôn vinh doanh nghiệp, doanh nhân; quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp, doanh nhân; trách nhiệm của các cơ quan quản lý, đơn vị có liên quan đối với công tác khen thưởng doanh nghiệp và doanh nhân trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Các nội dung về thi đua, khen thưởng khác không quy định trong Quy chế này được thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản pháp luật hiện hành.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Doanh nghiệp: Doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế và tổ chức kinh tế khác được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật Hợp tác xã và các tổ chức kinh tế khác có quá trình đầu tư, hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ổn định trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Doanh nhân: Doanh nhân là người Việt Nam hoặc người nước ngoài có hoạt động sản xuất, kinh doanh trên lãnh thổ Việt Nam theo quy định của pháp luật: Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên; Tổng Giám đốc, Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Phó Giám đốc; Giám đốc (Tổng Giám đốc) hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và Chủ doanh nghiệp tư nhân có hoạt động sản xuất kinh doanh theo quy định của pháp luật Việt Nam trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

#### Điều 3. Lĩnh vực tôn vinh

Các doanh nghiệp hoặc doanh nhân điều hành doanh nghiệp hoạt động tốt trên các lĩnh vực:

- Nộp ngân sách hoặc thực hiện nghĩa vụ thuế.
- Xuất nhập khẩu.
- Giải quyết việc làm.
- Doanh nghiệp vượt khó, sản xuất kinh doanh có hiệu quả.
- Doanh nghiệp trẻ xuất sắc.

6. Khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.
7. Chuyển đổi số.
8. Nhà đầu tư đã có đóng góp tích cực vào sự phát triển của tỉnh.
9. Một số lĩnh vực khác.

#### **Điều 4. Phạm vi và thời gian tổ chức tôn vinh**

Tôn vinh cấp tỉnh do Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức:

1. Danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc” được tổ chức 03 năm một lần vào dịp đầu năm mới để tôn vinh đối với doanh nghiệp.
2. Danh hiệu “Doanh nhân tiêu biểu” được tổ chức 03 năm một lần vào dịp kỷ niệm ngày Doanh nhân Việt Nam 13/10 để tôn vinh đối với doanh nhân.

### **Chương II**

#### **ĐIỀU KIỆN VÀ TIÊU CHÍ BÌNH XÉT**

##### **Điều 5. Điều kiện tham gia xét tôn vinh của doanh nghiệp và doanh nhân**

1. Doanh nghiệp: Thực hiện theo quy định tại Điều 67 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.
2. Doanh nhân: Thực hiện theo quy định tại Điều 66 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

##### **Điều 6. Các tiêu chí để xét tôn vinh doanh nghiệp**

Để xét tôn vinh doanh nghiệp gồm 11 tiêu chí được tính điểm theo Phụ lục 01, cụ thể như sau:

1. Doanh thu của doanh nghiệp;
2. Nộp ngân sách hoặc thực hiện nghĩa vụ thuế;
3. Lợi nhuận sau thuế;
4. Thu nhập bình quân/người/tháng;
5. Đảm bảo việc làm ổn định cho người lao động;
6. Tham gia tốt các hoạt động xã hội từ thiện, nhân đạo;
7. Có thành lập Tổ chức cơ sở Đảng hoặc Công đoàn;
8. Thực hiện đầy đủ việc đăng ký tham gia và đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp đối với người lao động theo quy định của pháp luật; bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ, vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh an toàn lao động;
9. Áp dụng các giải pháp công nghệ thông tin, tiêu chuẩn ISO 9001-2015 trong hoạt động của doanh nghiệp, trong mối quan hệ với chính quyền và khách hàng;

10. Doanh nghiệp tham gia tích cực và thực hiện tốt các Phong trào của tỉnh phát động, đặc biệt Phong trào “Ngày Chủ nhật xanh”;

11. Điểm thưởng.

### **Điều 7. Phương pháp chấm điểm**

Việc chấm điểm dựa trên các tiêu chí thực hiện theo thang điểm 100; các tiêu chí cụ thể thực hiện theo Phụ lục I ban hành kèm theo Quy chế này.

### **Điều 8. Tôn vinh doanh nghiệp**

1. Đối với tất cả các doanh nghiệp, căn cứ kết quả chấm điểm cho từng tiêu chí quy định tại Điều 7 Quy chế này để tôn vinh cho từng doanh nghiệp trên các lĩnh vực: Tổng điểm đạt từ 80 điểm trở lên và chia theo từng lĩnh vực được quy định tại Điều 3 Quy chế này.

2. Đối với một số trường hợp doanh nghiệp có tổng điểm dưới 80 điểm, nhưng đạt một trong các tiêu chuẩn sau sẽ được Hội đồng Tôn vinh doanh nghiệp, doanh nhân tỉnh xem xét từng trường hợp cụ thể trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định, gồm:

a) Trường hợp doanh nghiệp có thành tích đặc biệt xuất sắc hoặc có sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, khoa học công nghệ mới áp dụng vào sản xuất, kinh doanh có hiệu quả; có nhiều đổi mới, sáng tạo trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tạo ra những giá trị đóng góp tích cực cho sự phát triển chung của xã hội, đất nước và nêu gương trong tỉnh hoặc toàn quốc;

b) Đối với doanh nghiệp là nhà đầu tư đã có nhiều đóng góp tích cực vào sự phát triển của tỉnh, nếu đáp ứng một số điều kiện, tiêu chí như: dự án đầu tư không vi phạm pháp luật; không chậm tiến độ triển khai; giá trị nộp ngân sách nhà nước lớn; có số lượng lao động được giải quyết việc làm cao.

### **Điều 9. Các tiêu chí để xét và tôn vinh doanh nhân**

1. Doanh nhân lãnh đạo doanh nghiệp chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của doanh nghiệp.

2. Doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác do doanh nhân quản lý phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật; có doanh thu; lợi nhuận, nộp ngân sách nhà nước, thu nhập người lao động ổn định và có tăng trưởng; không bị khiếu nại, tố cáo, khởi kiện, đình công, ngừng việc tập thể.

3. Doanh nhân tham gia, đóng góp tích cực các hoạt động của địa phương.

4. Ngoài các tiêu chí quy định tại khoản 1, 2, 3 điều này, Doanh nhân được tôn vinh phải đảm bảo các tiêu chí:

a) Doanh nhân lãnh đạo doanh nghiệp ổn định có đổi mới cải tiến trong sản xuất kinh doanh, sáng tạo ra những sản phẩm phục vụ hiệu quả cho sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và cộng đồng xã hội;

b) Năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong quản lý và điều hành doanh nghiệp; Tạo môi trường thuận lợi, khuyến khích đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp;

c) Khởi nghiệp, ứng dụng công nghệ thông tin, có chiến lược áp dụng các thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0; tích cực tham gia vào các chương trình an sinh xã hội, quá trình liên kết, nội địa hóa sản phẩm; xây dựng và quảng bá thương hiệu;

d) Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý cho cán bộ, nhân viên, quan tâm nâng cao trình độ tay nghề người lao động góp phần nâng cao chất lượng nguồn lao động cho doanh nghiệp, xã hội;

Các doanh nhân đạt các tiêu chí trên sẽ được Hội đồng Tôn vinh doanh nghiệp, doanh nhân tỉnh giới thiệu báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xét tôn vinh.

### **Chương III** **HÌNH THỨC, TRÌNH TỰ VÀ THỦ TỤC**

#### **Điều 10. Hồ sơ, thủ tục và trình tự đề nghị tôn vinh**

1. Hồ sơ, thủ tục, trình tự thực hiện theo quy định tại Điều 69 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

2. Báo cáo thành tích doanh nghiệp thực hiện theo mẫu số 01, doanh nhân thực hiện theo mẫu số 02 của Phụ lục II ban hành kèm theo Quy chế này.

#### **Điều 11. Hình thức tôn vinh cho doanh nghiệp và doanh nhân**

1. Tổ chức xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu, giải thưởng thực hiện theo quy định tại Điều 70 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

2. Căn cứ kết quả bình xét do Hội đồng Tôn vinh doanh nghiệp, doanh nhân tỉnh đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tôn vinh “Doanh nghiệp xuất sắc”; “Doanh nhân tiêu biểu” của tỉnh Thừa Thiên Huế, cụ thể:

a) Về doanh nghiệp: Được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Biểu tượng giải thưởng, “Bằng chứng nhận Doanh nghiệp xuất sắc” của tỉnh Thừa Thiên Huế.

b) Về doanh nhân: Được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Biểu tượng giải thưởng, “Bằng chứng nhận Doanh nhân tiêu biểu” của tỉnh Thừa Thiên Huế.

#### **Điều 12. Quyền lợi và trách nhiệm của doanh nghiệp, doanh nhân**

1. Được nhận Biểu tượng giải thưởng, Bằng chứng nhận và tiền thưởng (nếu có) do Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu, giải thưởng quy định và chứng nhận.

2. Doanh nghiệp, doanh nhân được Ủy ban nhân dân tỉnh tôn vinh có quyền sử dụng, khai thác thương mại biểu trưng giải thưởng; được ưu tiên khi xét tham gia các chương trình xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh.

3. Doanh nghiệp, doanh nhân được Ủy ban nhân dân tỉnh tôn vinh có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến các mô hình tiên tiến và các bài học kinh nghiệm, giữ gìn và phát huy thành tích đã đạt được.

4. Doanh nghiệp, doanh nhân sẽ bị đình chỉ hoặc hủy bỏ kết quả xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu, giải thưởng khi vi phạm những điều được quy định tại Điều 71 và Điều 72 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

### **Điều 13. Hội đồng Tôn vinh doanh nghiệp, doanh nhân tỉnh**

1. Chủ tịch Hội đồng: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng: Giám đốc Sở Nội vụ.

3. Thành viên Thường trực Hội đồng: Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ.

4. Đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị tham gia thành viên Hội đồng:

a) Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Sở Tài chính;

c) Sở Công Thương;

d) Sở Kế hoạch và Đầu tư;

đ) Sở Tài nguyên và Môi trường;

e) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

g) Thanh tra tỉnh;

h) Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh;

5. Mời diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị tham gia thành viên Hội đồng:

a) Liên đoàn Lao động tỉnh;

b) Cục Thuế tỉnh;

c) Cục Hải quan tỉnh;

d) Bảo hiểm Xã hội tỉnh;

đ) Hiệp Hội Doanh nghiệp tỉnh;

e) Hội Doanh nhân trẻ tỉnh.

Hội đồng Tôn vinh doanh nghiệp, doanh nhân tỉnh có chức năng tư vấn, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tôn vinh cho “Doanh nghiệp

xuất sắc”, “Doanh nhân tiêu biểu” trên địa bàn của tỉnh (Cơ quan Thường trực của Hội đồng đặt tại Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ).

## **Chương IV** **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 14. Kinh phí tổ chức thực hiện**

1. Kinh phí tổ chức xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu, giải thưởng và mức tiền thưởng (nếu có) cho doanh nhân, doanh nghiệp và tổ chức kinh tế khác do cơ quan, đơn vị tổ chức danh hiệu, giải thưởng thực hiện.

Nguồn kinh phí để tổ chức xét tôn vinh, trao tặng danh hiệu, giải thưởng và chi thưởng được hình thành từ đóng góp tự nguyện của doanh nhân, doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Việc quản lý, sử dụng kinh phí quy định tại khoản 1 Điều này thực hiện theo quy định của pháp luật và sử dụng công khai cho việc tổ chức xét tặng danh hiệu, giải thưởng.

### **Điều 15. Khiếu nại, tố cáo**

1. Tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại, tố cáo về kết quả và những hành vi vi phạm trong tổ chức xét tôn vinh cho doanh nhân và doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền có trách nhiệm xem xét giải quyết khiếu nại, tố cáo về việc xét tôn vinh cho doanh nhân và doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

### **Điều 16. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan**

1. Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ:

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch tổ chức lễ tôn vinh doanh nghiệp, doanh nhân của tỉnh, chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức phổ biến, hướng dẫn đến các ngành, các cấp và các doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

b) Tổ chức thực hiện đánh giá để chọn biểu tượng giải thưởng tuyên dương cho “Doanh nghiệp xuất sắc”, “Doanh nhân tiêu biểu”;

c) Dự toán các kinh phí liên quan.

2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai Quy chế này đến các doanh nghiệp, doanh nhân thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành, và địa phương biết để đề cử, giới thiệu tham gia.

3. Các cơ quan thông tin tuyên truyền của tỉnh và Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm thường xuyên tuyên truyền về các doanh nghiệp,



doanh nhân có thành tích xuất sắc và đấu tranh phê phán các hành vi vi phạm pháp luật trong khen thưởng doanh nghiệp, doanh nhân.

4. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các doanh nghiệp, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời qua Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**Phụ lục I**  
**BẢNG TIÊU CHÍ, NỘI DUNG, CHẤM ĐIỂM**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 84/2024/QĐ-UBND*  
*ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

TT	Tiêu chí	Nội dung	Thang điểm
1	Doanh thu	Doanh thu thực hiện không thấp hơn so với năm trước được 05 điểm.	15
		<ul style="list-style-type: none"><li>- Doanh nghiệp có tổng doanh thu dưới 20 tỷ đồng/năm: cứ tăng 1,5% so với năm trước được 01 điểm, tối đa không quá 10 điểm;</li><li>- Doanh nghiệp có tổng doanh thu từ 20 tỷ đồng/năm đến 300 tỷ đồng/năm: cứ tăng 1% so với năm trước được 01 điểm, tối đa không quá 10 điểm;</li><li>- Doanh nghiệp có tổng doanh thu trên 300 tỷ đồng/năm hoặc sử dụng trên 300 lao động: cứ tăng 1% so với năm trước được 1,5 điểm, tối đa không quá 10 điểm.</li></ul>	
2	Nộp ngân sách hoặc thực hiện nghĩa vụ thuế	Nộp đúng, nộp đủ theo quy định được 05 điểm. <ul style="list-style-type: none"><li>- <i>Chấp hành tốt chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, pháp luật thuế.</i></li><li>- <i>Sản xuất kinh doanh hiệu quả, hoàn thành các chỉ tiêu nộp ngân sách của kế hoạch năm, tổng số thuế phát sinh nộp ngân sách năm sau bằng hoặc cao hơn năm trước.</i></li></ul>	15
		a) Đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa: <ul style="list-style-type: none"><li>- Từ 1 tỷ đồng đến dưới 3 tỷ đồng: 02 điểm;</li><li>- Từ 3 tỷ đồng đến dưới 6 tỷ đồng: 03 điểm;</li><li>- Từ 6 tỷ đồng đến dưới 10 tỷ đồng: 05 điểm;</li><li>- Từ 10 tỷ đồng đến dưới 15 tỷ đồng: 07 điểm;</li><li>- Từ 15 tỷ đồng trở lên: 10 điểm.</li></ul> b) Đối với doanh nghiệp có quy mô lớn: <ul style="list-style-type: none"><li>- Từ 10 tỷ đồng đến dưới 15 tỷ đồng: 02 điểm;</li><li>- Từ 15 tỷ đồng đến dưới 20 tỷ đồng: 03 điểm;</li><li>- Từ 20 tỷ đồng đến dưới 30 tỷ đồng: 05 điểm;</li><li>- Từ 30 tỷ đồng đến dưới 40 tỷ đồng: 07 điểm;</li><li>- Từ 40 tỷ đồng trở lên: 10 điểm;</li></ul>	

3	Lợi nhuận sau thuế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Doanh nghiệp có tổng doanh thu dưới 50 tỷ đồng/năm: Lợi nhuận cứ tăng 1,5% so với năm trước được 01 điểm, tối đa không quá 05 điểm;</li> <li>- Doanh nghiệp có tổng doanh thu từ 50 tỷ đồng/năm đến 300 tỷ đồng/năm: Lợi nhuận cứ tăng 1% so với năm trước được 01 điểm, tối đa không quá 05 điểm;</li> <li>- Doanh nghiệp có tổng doanh thu trên 300 tỷ đồng/năm hoặc sử dụng trên 300 lao động: Lợi nhuận cứ tăng 1% so với năm trước được 1,5 điểm, tối đa không quá 05 điểm.</li> </ul>	05
4	Thu nhập bình quân/người /tháng	<p>Từ 5 triệu đồng trở lên được 02 điểm.</p> <p>Cứ tăng 1% so với năm trước được cộng 01 điểm, tối đa không quá 03 điểm.</p>	05
5	Số lao động hiện có của doanh nghiệp	<p>Đảm bảo việc làm ổn định cho người lao động được 05 điểm.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa: cứ tăng 1,5% so với năm trước được 01 điểm, tối đa không quá 05 điểm;</li> <li>- Đối với doanh nghiệp có quy mô lớn hơn: cứ tăng 1% so với năm trước được 1,5 điểm, tối đa không quá 05 điểm.</li> </ul>	10
6	Tham gia đóng góp các hoạt động xã hội từ thiện, nhân đạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đóng góp từ 1% đến dưới 2% lợi nhuận sau thuế được 03 điểm;</li> <li>- Đóng góp trên 2% lợi nhuận sau thuế được 05 điểm.</li> </ul>	05
7	Tổ chức cơ sở Đảng, đoàn thể	<p>Tổ chức Đảng (nếu có)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được 02 điểm.</li> <li>- Hoàn thành xuất tốt nhiệm vụ được 01 điểm.</li> </ul> <p>Đoàn thể (nếu có)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được 03 điểm.</li> <li>- Hoàn thành xuất tốt nhiệm vụ được 02 điểm</li> </ul>	05
8	Chấp hành chính sách pháp luật và các quy định của Nhà nước	<p>Đảm bảo an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, an ninh trật tự, vệ sinh an toàn thực phẩm được 05 điểm.</p> <p>Không vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường được 02 điểm.</p> <p>Thực hiện chế độ bảo hiểm (BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN) cho người lao động được 05 điểm.</p> <p>Xây dựng Nội quy lao động, Thỏa ước lao động tập thể theo quy định được 03 điểm.</p>	15

9	Áp dụng các giải pháp công nghệ thông tin, tiêu chuẩn ISO 9001-2015 trong hoạt động của doanh nghiệp	Xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO: 9001-2015 trong hoạt động của doanh nghiệp được 05 điểm ( <i>có minh chứng</i> ).	05
10	Tham gia và thực hiện tốt các phong trào thi đua trên địa bàn tỉnh	Doanh nghiệp tham gia tích cực và thực hiện tốt các Phong trào của tỉnh phát động, đặc biệt Phong trào “Ngày Chủ nhật xanh” được 05 điểm	05
11	Điểm thưởng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cờ thi đua của UBND tỉnh: 02 điểm/ cờ, tối đa không quá 04 điểm.</li> <li>- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh đối với tập thể: 01 điểm/ Bằng khen, tối đa không quá 05 điểm.</li> <li>- Đạt các giải thưởng: tối đa không quá 06 điểm</li> <li>+ Cấp Quốc gia: 02 điểm/ giải</li> <li>+ Cấp bộ, ngành, tỉnh: 01 điểm/giải</li> </ul>	15

**Ghi chú:** Trường hợp do yếu tố khách quan xảy ra mất an toàn lao động, cháy nổ, môi trường mà doanh nghiệp đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường thì Hội đồng Tôn vinh doanh nghiệp, doanh nhân tỉnh xem xét từng trường hợp cụ thể trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

**Phụ lục II**  
**MẪU BÁO CÁO THÀNH TÍCH CỦA DOANH NHÂN, DOANH NGHIỆP**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 84 /2024/QĐ-UBND  
ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

**Mẫu số 1:**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH CỦA DOANH NGHIỆP**  
**Năm .....**

**I. Thông tin về Doanh nghiệp**

- Tên doanh nghiệp: .....
- Quá trình thành lập và phát triển doanh nghiệp: .....
- Đặc điểm chính của doanh nghiệp: .....
- Quy mô doanh nghiệp: .....
- Lĩnh vực hoạt động sản xuất, kinh doanh: .....
- Địa chỉ:.....
- Người đại diện theo pháp luật: .....
- Điện thoại: .....Fax:.....
- Email: .....Website: .....

**II. Thành tích đạt được**

**1. Các chỉ tiêu đạt được của doanh nghiệp**

Nội dung	Đơn vị tính	Năm trước	Năm đề xuất	Tăng, giảm %	Điểm tự chấm
1. Doanh thu	Triệu đồng				
2. Nộp ngân sách hoặc thực hiện nghĩa vụ thuế	Triệu đồng				
3. Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng				
4. Thu nhập bình quân/người/tháng	Triệu				

	đồng				
5. Số lao động hiện có của doanh nghiệp (tính theo số đóng bảo hiểm xã hội)	Người				
6. Tham gia đóng góp các hoạt động xã hội từ thiện, nhân đạo	Triệu đồng				
7. Tổ chức cơ sở Đảng, đoàn thể	Xếp loại				
8. Chấp hành chính sách pháp luật và các quy định của Nhà nước: thuế, môi trường, bảo hiểm xã hội, an toàn lao động, PCCC, an ninh trật tự...	Xếp loại				
9. Áp dụng các giải pháp công nghệ thông tin, tiêu chuẩn ISO 9001-2015 trong hoạt động của doanh nghiệp.					
10. Các Phong trào của tỉnh phát động, đặc biệt Phong trào “Ngày Chủ nhật xanh”					
11. Điểm thưởng					

**2. Phương hướng, chiến lược phát triển của doanh nghiệp trong thời gian tới.**

**Ghi chú:** Doanh nghiệp photo đính kèm các tài liệu để minh chứng số liệu chấm điểm và các văn bản khác có liên quan (nếu có).

....., ngày ..... tháng ..... năm 20  
**Đại diện doanh nghiệp**

**Mẫu số 2:**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH CỦA DOANH NHÂN**

Năm .....

**I. Sơ lược lý lịch doanh nhân**

- Họ và tên: .....
- Sinh ngày, tháng, năm: .....Giới tính:.....
- Quê quán: .....
- Chức vụ: .....
- Chức năng, nhiệm vụ chính:.....
- Thời gian giữ chức vụ (từ ngày...) .....
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ .....
- Học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng của cá nhân: .....
- Chỗ ở hiện nay: .....
- Điện thoại: .....
- Đơn vị công tác (Tên doanh nghiệp): .....
- Lĩnh vực hoạt động sản xuất, kinh doanh: .....
- Quy mô doanh nghiệp: .....
- Địa chỉ:.....
- Email: .....Website: .....

**II. Thành tích của Doanh nhân:**

1. Sơ lược thành tích của Doanh nghiệp:

Nội dung	Đơn vị tính	Năm .....	Năm .....	6 tháng đầu năm đề xuất
1. Doanh thu	Triệu đồng			
2. Nộp ngân sách hoặc thực hiện nghĩa vụ thuế	Triệu đồng			

3. Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng			
4. Thu nhập bình quân/người/tháng	Triệu đồng			
5. Số lao động hiện có của doanh nghiệp (tính theo số đóng bảo hiểm xã hội)	Người			
6. Tham gia đóng góp các hoạt động xã hội từ thiện, nhân đạo	Triệu đồng			
7. Tổ chức cơ sở Đảng, đoàn thể	Xếp loại			
8. Chấp hành chính sách pháp luật và các quy định của Nhà nước: thuế, môi trường, bảo hiểm xã hội, an toàn lao động...	Xếp loại			
9. Áp dụng các giải pháp công nghệ thông tin, tiêu chuẩn ISO 9001-2015 trong hoạt động của doanh nghiệp.				
10. Các Phong trào của tỉnh phát động, đặc biệt Phong trào “Ngày Chủ nhật xanh”				

2. Nêu rõ thành tích nổi bật của doanh nhân đã đạt được trong việc lãnh chỉ đạo, điều hành doanh nghiệp.

3. Các danh hiệu, giải thưởng cá nhân đã đạt được trong thời gian đề nghị khen thưởng.

**Ghi chú:** Doanh nghiệp photo đính kèm các tài liệu để minh chứng số liệu chấm điểm và các văn bản khác có liên quan (nếu có).

....., ngày ... tháng... năm 20...

**Xác nhận của Doanh nghiệp**  
(Ký, đóng dấu)

**Người báo cáo**  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

---